|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  TỔ NGỮ VĂN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II Môn: Ngữ văn 11**  **Năm học: 2023 – 2024** |

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

1. Kiến thức

– Nắm vững những kiến thức môn Ngữ văn trong chương trình Ngữ văn lớp 11 chủ yếu là học kì II để đọc hiểu văn bản.

– Nắm được những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm truyện ngắn để đọc hiểu văn bản (ngoài SGK)

2. Kỹ năng

– Rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản /đoạn trích ngoài SGK.

– Biết cách đọc hiểu theo đặc trưng thể loại, kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

3. Thái độ

– Bồi dưỡng ý thức, thái độ nghiêm túc, tự chủ khi làm bài kiểm tra.

– Bồi dưỡng tình cảm đối với quê hương đất nước, tình yêu tiếng việt. Nâng niu trân trọng vẻ đẹp cuộc sống và tâm hồn con người.

4. Năng lực hướng tới

– Năng lực đọc hiểu văn bản, năng lực tư duy, năng lực tạo lập văn bản nghị luận.

– Năng lực sử dụng ngôn ngữ

– Năng lực cảm thụ thẩm mĩ

**II.   HÌNH THỨC THỰC HIỆN**

1. Hình thức: Tự luận.

2. Thời gian: 90 phút

3. Cách thức kiểm tra: Tập trung

**III.   THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

1. **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 11 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Kỹ năng | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Tổng | | % Tổng điểm |
| Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | |
| *Tỉ lệ*  *(%)* | *Thời gian*  *(phút)* | *Tỉ lệ*  *(%)* | *Thời gian*  *(phút)* | *Tỉ lệ*  *(%)* | *Thời gian*  *(phút)* | *Tỉ lệ*  *(%)* | *Thời gian*  *(phút)* | *Số*  *câu hỏi* | *Thời gian (phút)* |
| 1 | Đọc hiểu | 15 | 5 | 15 | 5 | 10 | 10 | 0 | 0 | 06 | 20 | 40 |
| 2 | Làm văn | 25 | 10 | 15 | 10 | 10 | 20 | 10 | 30 | 01 | 70 | 60 |
|  | Tổng | 40 | 15 | 30 | 15 | 20 | 30 | 10 | 30 | 07 | 90 | 100 |
| Tỉ lệ | | 40 | | 30 | | 20 | | 10 | |  |  | 100 |
| Tỉ lệ chung | | 70 | | | | 30 | | | |  | | 100 |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/**  **kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/**  **kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra** | | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | | | **Tổng** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Đọc-hiểu (Ngữ liệu ngoài SGK, là một đoạn trích thuộc kiểu văn bản nghệ thuật (Truyện ngắn) với dung lượng khoảng 200 – 300 chữ | **Nhận biết:**   * Nhận diện được phương thức biểu đạt, thể loại, các biện pháp tu từ... trong đoạn văn bản. * Nhận diện được từ ngữ, chi tiết, hình ảnh,... trong đoạn văn bản.   **Thông hiểu:**   * Hiểu được các thành phần nghĩa của câu; hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn văn bản. * Hiểu được một số đặc điểm cơ bản của đoạn văn bản.   **Vận dụng:**  Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của đoạn văn bản; bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong đoạn văn bản.   * Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân. | | 2 | 2 | 1 | | 0 | | 5 | |
| 2 | **VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI (Khoảng 200 chữ)** | 2.1 Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí | **Nhận biết**:  - Xác định được tư tưởng, đạo lí cần bàn luận.  - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn.  **Thông hiểu**:  Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng, đạo lí.  **Vận dụng**:  Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng, đạo lí.  **Vận dụng cao**:  - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục. | |  |  |  | |  | | 1\* | |
| 3 | **VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC** | 2.2 Nghị luận về một đoạn trích văn xuôi (Truyện ngắn) | **Nhận biết**:  - Xác định được kiểu bài nghị luận; vấn đề nghị luận.  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật, đặc điểm nghệ thuật nổi bật… của đoạn văn bản.  **Thông hiểu**:  - Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn văn bản theo yêu cầu của đề.  - Lí giải được một số đặc điểm của truyện ngắn hiện.  **Vận dụng**:  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của đoạnvăn bản.  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của đoạn văn bản ; vị trí, đóng góp của tác giả.  **Vận dụng cao**:  - So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục | |  |  |  | |  | | 1\* | |
| **Tổng** | | | |  |  |  | |  | |  | | **7** | |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **40** | **30** | | **20** | | **10** | | **100** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | **70** | | | **30** | | | | **100** | |